

Bản án số: **35/2026/HS-PT**

Ngày: 27 - 5 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Phương.

Các Thẩm phán: ông Phan Hồng Phước;

bà Đoàn Thị Kim Thương.

Thư ký phiên tòa: ông Trương Ngọc Lâm - Thư ký TAND tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026 tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 44/2026/TLPT-HS ngày 20 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo **Nguyễn Thành V**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2026/HS-ST ngày 04 tháng 03 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thành V, sinh ngày: 01/10/1984 tại Quảng Trị; số CCCD: 044084007274; nơi cư trú: **thôn N, xã B, tỉnh Quảng Trị**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; con ông **Nguyễn Xuân H**, sinh năm 1959 và bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1959; vợ **Phan Thị H1**, sinh năm 1987; con: có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2021).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 53 phút, ngày 16/9/2025 **Nguyễn Thành V** điều khiển xe ô tô khách, nhãn hiệu SAMCO, biển kiểm soát 73F - 003.09 đi theo **đường H từ phường Đ về xã B, tỉnh Quảng Trị**. Khi đi đến Km 981+100 **đường H** nhánh Đông (đoạn ngã ba lồi vào **đường C - V**) thuộc địa phận **tổ dân phố Q, xã N, tỉnh Quảng**

Trị đi ở làn đường bên phải theo hướng Đ - T (hướng Đ đi P) do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn khi có chướng ngại vật trên đường, dẫn đến mặt trước phần bên phải đầu xe ô tô khách biển kiểm soát 73F - 003.09 va chạm với anh Lò Văn H2, sinh năm 1985, trú tại xã M, tỉnh Điện Biên đi bộ cùng chiều phía trước. Hậu quả làm anh Lò Văn H2 bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện H3 - Cu Ba Đ, gây tổn thương cơ thể là: 68% (Sáu mươi tám phần trăm); xe ô tô biển kiểm soát 73F - 003.09 bị hư hỏng.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là Km 981 + 100 đường H nhánh Đông thuộc địa phận tổ dân phố Q, xã N, tỉnh Quảng Trị. Mặt đường rải nhựa phẳng rộng 07m. Lấy mép vạch sơn màu trắng liền nét bên phải làm đường chuẩn, tiến hành khám nghiệm hiện trường và xác định hiện trường theo hướng Đ - Tây.

Vị trí số 1: Đám chất màu nâu (nghi máu) nằm trên lề đường bên phải theo hướng khám nghiệm có kích thước (03 x 05)cm, dấu vết dạng nhỏ giọt không rõ hình dạng. T dấu vết cách điểm mốc về phía T1 là 214,2m, cách đường chuẩn là 0,5m;

Vị trí số 2: Xe ô tô Biển kiểm soát 73F – 003.09 nằm trên phần đường xe cơ giới, hướng Đông - Tây, đầu xe quay hướng Tây, đuôi xe quay hướng Đông. Trục sau bên phải (phụ) cách tâm vị trí số 1 về phía Đông là 30m. T trục sau và tâm trục trước bên phải (phụ) cách đường chuẩn lần lượt là 0,7m và 0,8m.

Vị trí số 3: Là vị trí anh Lò Văn H2 đi bộ trên phần đường xe cơ giới bên phải (hướng Đ - T) và cũng là vị trí xảy ra va chạm giữa xe ô tô khách biển kiểm soát 73F - 003.09 và anh Lò Văn H2. Vị trí số 3 cách vị trí số 1 về hướng T là 4,15m, cách đường chuẩn 1m, cách biển báo giới hạn tốc độ tối đa cho phép 60km/h và biển phụ “LỐI VÀO” về hướng Đông là 56,3m.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện: Kết luận giám định số 1319/KL-KTHS ngày 11/10/2025 của phòng K Công an tỉnh Q về dấu vết và cơ chế hình thành dấu vết trên xe ô tô khách biển số 73F-003.09, kết luận:

Kính chắn gió phía trước bên phải có dấu vết nứt vỡ kích thước (86 x 66)cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 141cm; Phần bên phải cản trước, phần nhựa bảo vệ cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan phía trước bên phải có dấu vết gãy vỡ, trượt xước mất sơn màu xanh trắng kích thước (12 x 3,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 85cm.

Các dấu vết nêu trên ở xe ô tô khách biển số 73F - 003.09 có đặc điểm phù hợp với tình huống mặt trước phần bên phải đầu xe ô tô khách biển số 73F - 003.09 va chạm với đối tượng khác có bề mặt rộng theo hướng từ trước ra sau so với trục dọc của xe ô tô khách biển số 73F - 003.09”.

* Tại Kết luận giám định số 1318/KL-KTHS ngày 10/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh Q về file video ghi lại diễn biến vụ tai nạn trích xuất từ camera giám sát hành trình của xe ô tô biển số 73F - 003.09, kết luận:

Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong mẫu cần giám định ký hiệu A.

Diễn biến vụ tai nạn giao thông được ghi lại trong mẫu cần giám định:

X là xe ô tô khách biển số 73F - 003.09 do Nguyễn Thành V điều khiển. N là anh Lò Văn H2, sinh năm 1985, trú tại xã M, tỉnh Điện Biên.

Diễn biến sự việc: Từ 20:53:24 đến 20:53:42, phương tiện ký hiệu X di chuyển về phía trước, không xác định được phần đường, làn đường X di chuyển do hạn chế góc quay của camera. Từ thời điểm 20:53:39 đến 20:53:41 ở lề đường bên phải (theo hướng quan sát của camera) xuất hiện 01 biển báo giới hạn tốc độ cho phép 60km/h, có biển báo phụ ghi nội dung “LỖI VÀO”, đến thời điểm 20:53:42 không còn thấy hình ảnh của biển báo trên khung hình video. Tốc độ hiển thị trên khung hình video trong khoảng thời gian từ 20:53:24 đến 20:53:38 là từ 53km/h đến 60km/h và từ 20:53:39 đến 20:53:42 là từ 61km/h đến 63km/h.

X tiếp tục di chuyển về phía trước, không xác định được phần đường, làn đường X di chuyển do hạn chế góc quay của camera. Thời điểm 20:53:43, N xuất hiện trong khung hình video, di chuyển về phía trước, cùng chiều với X, trên làn đường a, di chuyển phía trước X. X tiếp tục di chuyển về phía trước, tiến gần N sau đó hình ảnh N ra khỏi khung hình video (phía bên phải khung hình video), không xác định được X và N có va chạm với nhau hay không do hạn chế góc quay của camera. Tốc độ hiển thị trên khung hình video ở thời điểm 20:53:43 là 65km/h, ở thời điểm 20:53:44 là 64km/h.

X di chuyển lệch sang trái, sau đó di chuyển dần sang phải, đến thời điểm 20:53:58 thì dừng lại. Trong khoảng thời gian từ 20:53:45 đến 20:54:24, tốc độ hiển thị trên khung hình video giảm từ 64km/h về 0km/h.

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 104/KLTTCT-TTPYT ngày 15/10/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q, kết luận:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lò Văn H2 tại thời điểm giám định là: 68% (Sáu mươi tám phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích: các thương tích nêu trên do vật tày cứng tác động trực tiếp gây nên.

Trách nhiệm dân sự: bị can Nguyễn Thành V đã khắc phục bồi thường số tiền 175.000.000 đồng cho đại diện gia đình bị hại Lò Văn H2 theo thỏa thuận.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2026/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị đã quyết định: 1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 38 của BLHS. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành V 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/3/2026 bị cáo Nguyễn Thành V kháng cáo xin hưởng án treo với lý do: Đã bồi thường toàn bộ cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa từng vi phạm pháp luật; là lao động chính trong gia đình vợ không có việc làm, con còn nhỏ, bố mẹ già yếu.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành V, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2026/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Trị về phần hình phạt.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành V** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành V**: 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (27/5/2026). Bị cáo **Nguyễn Thành V** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Thành V** phù hợp với các Điều 331 và Điều 333 BLTTHS về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 20 giờ 53 phút, ngày 16/9/2025 **Nguyễn Thành V**, có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe ô tô khách, nhãn hiệu SAMCO, biển kiểm soát 73F - 003.09 đi theo **đường H từ phường Đ về xã B, tỉnh Quảng Trị**. Khi đi đến Km 981+100 **đường H** nhánh Đông (đoạn ngã ba lồi vào **đường C - V**) đi ở làn đường bên phải theo hướng **Đ - T (hướng Đ đi P)** do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ dẫn đến mặt trước phần bên phải đầu xe ô tô khách biển kiểm soát 73F - 003.09 va chạm với anh **Lò Văn H2** đi bộ cùng chiều phía trước. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Lò Văn H2** tại thời điểm giám định là: 68%. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 BLHS, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo **Nguyễn Thành V**:

Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “tự nguyện bồi thường thiệt hại” cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Tuy nhiên, về phía bị hại: tại khoản 1 Điều 30 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024 quy định như sau: *“1. Người đi bộ phải tuân thủ các quy định sau đây” Phải đi trên vỉa hè, lề đường, đường dành riêng cho người đi bộ; trường hợp đường không có vỉa hè, lề đường, đường dành riêng cho người đi bộ thì người đi bộ phải đi sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình*”. Theo biên bản hiện trường ngày 29/10/2025, xác định vị trí xảy ra tai nạn giữa bị hại **Lò Văn H2** đi bộ cách mép đường chuẩn 1m, trên làn đường 3,5 m (đi bộ lấn gần 1/3). Như vậy, bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông nhưng cấp sơ thẩm đã không phân tích đánh giá tình tiết này.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo cung cấp giấy xác nhận lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện bị cáo là lao động chính

trong gia đình có bố mẹ già yếu không có khả năng lao động; vợ làm nội trợ; 02 con còn nhỏ và đang độ tuổi đi học. Cung cấp giấy xác nhận hiện là lái xe thuộc Hợp tác xã vận tải dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ **Đ** và có thu nhập bình quân mỗi tháng là 7.000.000 đồng.

Thấy rằng, quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án tiền sự; hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi vô ý; hậu quả đối với bị hại là thương tích tạm thời tại thời điểm giám định là 68%; bị hại cũng có một phần lỗi. Nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo làm việc nuôi sống gia đình có bố mẹ già yếu, con độ tuổi ăn học nên việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là không cần thiết. Cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 97/2026/HSPT-LCĐKNCT ngày 20/4/2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đối với bị cáo **Nguyễn Thành V**.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Thành V**, sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành V** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành V**: 01 (một) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (27/5/2026).

Giao bị cáo Nguyễn Thành V cho **UBND xã B**, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo **Nguyễn Thành V** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- TAND khu vực 1 (05 bản);
- VKSND khu vực 1;
- Phòng THADS khu vực 1;
- UBND xã Bồ Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Phương

